UỶ BAN MTTQ VIỆT NAM HUYỆN ĐĂK HÀ **BAN THƯỜNG TRỰC** Số: 24/HD-MTTQ-BTT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đăk Hà, ngày 30 tháng 8 năm 2021*

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền nội dung Cuộc vận động "Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững" trên địa bàn huyện Đăk Hà

Thực hiện Quyết định số 07-QĐ/BCĐ, ngày 26/8/2021 của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động huyện về ban hành nội dung Cuộc vận động "Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững" trên địa bàn huyện (*gọi tắt là Cuộc vận động*). Ban Thường trực UBMTTQVN huyện *(cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo)* hướng dẫn tuyên truyền nội dung Cuộc vận động như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm, loại bỏ dần những phong tục, tập quán lạc hậu, biết cách tổ chức lao động sản xuất hiệu quả, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện vươn lên thoát nghèo bền vững, góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm nghèo bền vững của huyện đã đề ra.

- Cụ thể hoá nội dung Cuộc vận động gắn với Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", Phong trào "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" để Cuộc vận động được triển khai thực hiện có hiệu quả, lan tỏa sâu rộng trong đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng và Nhân dân trong toàn huyện nói chung.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức tuyên truyền nội dung Cuộc vận động cần được thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đồng bào dân tộc thiểu số, từng khu dân cư để đem lại hiệu quả thiết thực; đồng thời đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung tuyên truyền làm thay đổi nếp nghĩ của đồng bào dân tộc thiểu số

1.1. Biết và thực hiện đúng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương:

- Biết được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, MTTQVN và các đoàn thể chính trị-xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số, mong muốn giúp cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững, có cuộc sống bình yên, ấm no, hạnh phúc.

- Biết được các chính sách ưu tiên đối với người đồng bào dân tộc thiểu số trên các lĩnh vực như: Hỗ trợ nhà ở, đất sản xuất, nguồn vốn vay ưu đãi, bảo hiểm y tế, cây, con giống, công cụ phục vụ sản xuất…

- Hiểu về quyền và nghĩa vụ công dân, tham gia đầy đủ các cuộc họp ở khu dân cư, chấp hành tốt hương ước, quy ước, quy tắc ứng xử ở khu dân cư; không vi phạm quy định của pháp luật.

- Biết tuyên truyền, vận động Nhân dân ở khu dân cư đồng thuận với cấp ủy, chính quyền địa phương, cùng chung tay xây dựng nông thôn mới, xây dựng thôn (làng) no đủ-vững mạnh-an toàn.

1.2. Biết tự học tập để nâng cao hiểu biết; đưa con, cháu đến trường đúng độ tuổi; quan tâm, động viên con, cháu học tập, không bỏ học giữa chừng:

- Hiểu được việc học tập là quyền của trẻ em để cho con, cháu đi học đúng độ tuổi và học ít nhất hết cấp phổ thông, tiến tới học cao đẳng, đại học hoặc học nghề; hiểu được chỉ có học tập là cách đầu tư tốt nhất cho tương lai của con, cháu, giúp con, cháu có cuộc sống tốt, không còn đói, nghèo.

- Biết khuyến khích, động viên con, cháu trong học tập, đi học đúng giờ, chuyên cần, tuyệt đối không bỏ học giữa chừng.

- Tích cực tham gia xây dựng mô hình gia đình khuyến học và dòng họ khuyến học, bố trí "góc học tập" cho học sinh; xây dựng phong trào khuyến học, khuyến tài ở khu dân cư.

- Biết và hiểu được các chính sách ưu tiên của Đảng, Nhà nước và địa phương đối với việc học tập của trẻ em, học sinh, sinh viên người đồng bào dân tộc thiểu số (như: hỗ trợ học bổng, học phí, sách vở, chế độ bán trú, phương tiện đi lại, vốn vay ưu đãi …) để các em có động lực cố gắng hơn trong học tập.

- Hiểu được việc học tập không phân biệt độ tuổi, thành phần dân tộc, giới tính, tín ngưỡng, tôn giáo…; học tập không chỉ là để biết chữ mà còn là học để có kiến thức gia đình, xã hội, biết cách sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt để nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình, tăng thu nhập bền vững.

1.3. Biết tự quan tâm, chăm sóc sức khoẻ bản thân và gia đình:

- Hiểu được sức khỏe là vốn quý, phải biết giữ gìn, không tự hủy hoại sức khỏe (như uống nhiều rượu bia, sử dụng chất kích thích, làm việc quá sức...).

- Biết các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số như: Được cấp phát thẻ bảo hiểm y tế miễn phí (đối với thôn, xã đặc biệt khó khăn), được hỗ trợ điều trị nội trú, hỗ trợ mua bảo hiểm xã hội ưu tiên theo nhóm hộ gia đình…

- Biết đưa con, cháu đến trạm y tế gần nhất để tiêm chủng theo định kỳ và theo hướng dẫn của ngành y tế; biết tiêm phòng bệnh dại khi bị chó, mèo cắn hoặc tiêm vắc xin uốn ván khi bị vết thương do kim loại gây ra…

- Khi ốm đau, sinh đẻ biết đến trạm y tế để được khám và điều trị kịp thời; tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; thực hiện tiêm phòng, tiêm chủng định kỳ theo hướng dẫn của ngành y tế; không tin, không nghe, không làm theo các cách chữa bệnh dân gian chưa được kiểm nghiệm hoặc mê tín dị đoan (như cúng thầy mo, làm phép…).

- Biết dọn dẹp nơi ở sạch sẽ, ăn đồ ăn được nấu chín, uống nước đun sôi để nguội hợp vệ sinh để đảm bảo sức khỏe; quan tâm chế độ ăn, uống cho trẻ con để hạn chế tình trạng suy dinh dưỡng, thấp còi; vận động người thân gia đình thực hiện ăn, uống, ở hợp vệ sinh.

1.4. Biết giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp của dân tộc:

- Hiểu được nét đẹp văn hóa dân tộc mình, tự hào, gìn giữ và lưu truyền lại cho con cháu cùng phát huy.

- Biết chọn lọc văn hóa mới, nếp sống mới trong cộng đồng các dân tộc khác để học tập nhưng không làm mất đi giá trị văn hóa dân tộc mình; lưu giữ các ngày lễ truyền thống tốt đẹp của mỗi dân tộc như: Mừng lúa mới, lễ nước giọt...

- Thay đổi, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, không còn phù hợp (như: cưới vợ/chồng cho con cháu khi con trai chưa đủ 20 tuổi, con gái chưa đủ 18 tuổi (là tảo hôn), cưới vợ/chồng có mối quan hệ huyết thống chưa quá 3 đời (gồm đời ông bà, đời cha mẹ, đời anh, chị, em) (là hôn nhân cận huyết thống) vì sẽ ảnh hưởng đến chất lượng nòi giống con cháu, sinh ra dễ bị các bệnh thiểu năng trí tuệ, chậm lớn, tim mạch…)

- Không tổ chức ma chay, cưới hỏi dài ngày, linh đình gây tốn kém tiền bạc, bỏ bê lao động; thực hiện đúng quy định 01 vợ, 01 chồng, mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ 02 con để có điều kiện chăm sóc và nuôi dạy tốt; sinh con phải đăng ký khai sinh kịp thời (không quá 60 ngày từ khi sinh); khi có người chết phải đến UBND xã, thị trấn đăng kí khai tử.

- Vận động gia đình, làng xóm đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; không truyền bá mê tín dị đoan, sử dụng văn hóa phẩm độc hại.

1.5. Biết phân biệt đúng - sai; không tin, không nghe, không làm theo lời tuyên truyền, xúi dục, kích động của kẻ xấu; đấu tranh bài trừ "Tà đạo"; không tham gia tệ nạn xã hội:

- Không nghe người xấu xúi giục, tin theo những tin đồn, lời tuyên truyền không có căn cứ xác thực gây ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình, gây hỗn loạn xã hội.

- Không vi phạm pháp luật như: Vi phạm an toàn giao thông, vi phạm trật tự an toàn xã hội, vi phạm lâm luật...; không tham gia vào các tệ nạn xã hội như: ma túy, mại dâm, cờ bạc, cá độ...

- Không tự ti, tự cao tự đại, tự ái; biết động viên, chia sẻ với nhau trong cuộc sống.

- Không phân biệt dân tộc, tôn giáo, vùng miền; không tin, không tham gia sinh hoạt và tuyên truyền các hoạt động tôn giáo trái pháp luật.

- Hiểu được quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người, theo hoặc không theo một tôn giáo nào; không lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để trục lợi.

- Cần thay đổi cách nghĩ đúng thì mới có cách làm đúng, cách làm hay, có cơ hội thay đổi cuộc sống gia đình, ấm no, hạnh phúc, văn minh.

2. Nội dung tuyên truyền làm thay đổi cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số

2.1. Biết tiết kiệm chi tiêu trong sản xuất, tiêu dùng; sử dụng có hiệu quả nguồn hỗ trợ của Nhà nước, của xã hội, các nguồn vốn vay để đầu tư sản xuất; biết áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất và chuyển đổi các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; không vay mượn trái với quy định của pháp luật, không bán các sản phẩm non:

- Biết tính toán, sử dụng các nguồn thu trong gia đình để chi tiêu hợp lý; tiết kiệm trong sinh hoạt, có ý thức tích lũy để đầu tư phát triển cuộc sống trong tương lai.

- Biết tính toán số tiền cần để đầu tư sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh... và liên hệ chính quyền địa phương, các ngân hàng uy tín, quỹ tín dụng trên địa bàn tỉnh để tìm hiểu các thông tin và làm hồ sơ hỗ trợ vay vốn theo quy trình để được hưởng gói vay ưu đãi nhất.

- Biết lựa chọn giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao phù hợp với điều kiện gia đình, khí hậu và thổ nhưỡng tại địa phương và đáp ứng xu hướng thị trường để mang lại hiệu quả tốt nhất.

- Biết bố trí hợp lý đất sản xuất để trồng cây, chăn nuôi gia súc, gia cầm hợp lý, không lãng phí, bỏ hoang đất đai...

- Không vay nặng lãi hoặc tham gia tín dụng đen; không nghe dụ dỗ giao hồ sơ cá nhân (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ hộ khẩu, thẻ căn cước hoặc chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận quyền sở hữu xe máy,...) để vay các khoản thiếu minh bạch, lãi suất cao,... hoặc hồ sơ vay vốn mà không qua công chứng, chứng thực tại các cơ quan chức năng Nhà nước.

- Không bán các sản phẩm nông, lâm nghiệp, vật nuôi non (chưa đến thời kỳ thu hoạch) để đổi các hàng hóa sinh hoạt thường ngày.

2.2. Biết tham gia liên kết hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã để giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau sản xuất, tiêu thụ nông sản; duy trì và phát triển các nghề truyền thống; tham gia các hình thức mua bán, kinh doanh hợp pháp để tăng thu nhập:

- Biết chia sẻ kinh nghiệm trong sinh hoạt, đời sống và sản xuất để các hộ gia đình học tập những cái hay, rút ra bài học nếu những người trước đó chưa thành công.

- Tham gia liên kết các hộ gia đình với nhau trong cuộc sống, sản xuất (ví dụ: liên kết đất sản xuất để mở rộng diện tích trồng, chăn nuôi hoặc xây dựng chuồng nuôi nhốt chung gia súc; thống nhất chọn chung cây-con giống có giá trị thích hợp để đầu tư và tìm đầu ra sản phẩm; liên kết đổi công lao động hàng ngày,...).

- Biết tìm hiểu và tham gia các tổ hợp tác, hợp tác xã tại địa phương để được hỗ trợ kỹ thuật, cây-con giống, đầu ra sản phẩm... tăng thu nhập ổn định lâu dài.

- Biết duy trì các nghề truyền thống, tìm hiểu cách để tạo thu nhập từ các nghề truyền thống của dân tộc mình.

- Biết tìm hiểu và học tập các mô hình kinh doanh mới song hành với cách truyền thống như: buôn bán online các sản phẩm truyền thống, sản phẩm đặc trưng, đặc sản vùng miền; đăng ký chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) để được bảo hộ... hoặc trao đổi vật giá trị ngang giá giữa các cá nhân, hộ gia đình, các địa phương... nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và tăng thu nhập.

2.3. Biết tự lực vươn lên, siêng năng lao động sản xuất, không trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước:

- Biết sử dụng tối đa thời gian lao động trong ngày (như 8 tiếng/ngày/6 ngày/tuần) và phân chia thời gian nghỉ ngơi trong ngày, trong tuần hợp lý.

- Tham gia tập huấn, hướng dẫn kỹ năng sản xuất, khoa học- kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất, kinh doanh.

- Tích cực học hỏi và vận dụng kiến thức trong sản xuất, chăn nuôi, phát triển kinh tế thông qua các kênh truyền hình, đài phát thanh, các mạng xã hội

chính thống,...; biết học tập kinh nghiệm từ các gia đình đã thành công với các mô hình sản xuất, chăn nuôi tại địa phương, trong và ngoài tỉnh.

2.4. Biết phấn đấu để có nhà ở kiên cố, rào vườn để trồng rau và cây ăn quả, xây dựng nhà vệ sinh, sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh, xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm xa khu nhà ở:

- Phấn đấu xây dựng được nhà ở đảm bảo diện tích đạt 32m^2 trở lên; đảm bảo 4 cứng: "Mái cứng, tường cứng, nền cứng, móng cứng".

- Xây dựng nhà ở theo đúng quy hoạch của địa phương; khi xây dựng nhà ở, các công trình trên đất phải liên hệ địa chính xã, thị trấn để làm giấy phép xây dựng hoặc các thủ tục cần thiết trước khi thi công.

- Xây dựng cổng, rào vườn bao quanh diện tích đất ở; biết trồng cây xanh hoặc hoa xung quanh nhà tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; biết trồng các loại rau phục vụ gia đình hàng ngày; trồng các loại cây ăn trái trong vườn có giá trị cao như mít, ổi, bơ, sầu riêng, măc ca...; biết sử dụng nguồn nước sạch để sinh hoạt, ăn, uống...

- Phấn đấu xây dựng được công trình nhà vệ sinh kiên cố phục vụ gia đình thuận lợi trong sinh hoạt, có hầm chứa phân, có ống thông hơi và đảm bảo xa nguồn nước sinh hoạt, ăn uống; biết đào hố rác xa nhà ở, thu gom và phân loại rác để xử lý (ví dụ: đốt hoặc vận chuyển đến khu tập kết rác tập trung tại địa phương).

- Không nuôi, nhốt gia súc, gia cầm sát cạnh nhà ở; biết xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm xa nguồn nước sinh hoạt, ăn uống, nhà ở của gia đình và các hộ dân xung quanh; chuồng trại phải có hố chứa phân riêng để gia súc, gia cầm phát triển tốt, dễ dọn dẹp và đảm bảo vệ sinh môi trường.

2.5. Biết tìm việc làm ổn định, lâu dài; bảo vệ môi trường sống, xây dựng thôn (làng) Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp; không nên bán đất ở, đất sản xuất, lấn chiếm đất lâm nghiệp, chặt phá rừng trái phép làm nương rẫy:

- Biết tìm hiểu thông tin việc làm và tham gia những việc làm mang tính ổn định về thu nhập và lâu dài; khi có việc làm phải chấp hành quy chế, kỹ luật lao động (ví dụ: tham gia làm công nhân tại các công ty, nhà máy, hợp tác xã,...). Tích cực tham gia các lớp đào tạo nghề mở tại địa phương.

- Biết giữ đất ở, đất sản xuất ổn định; không nên bán đất ở, đất sản xuất do ông, bà để lại (nếu không có kế hoạch tái đầu tư hoặc chuyển nơi ở mới) vì bán là mất đất, không còn tư liệu sản xuất.

- Không tiếp tay cho các tổ chức, cá nhân phá rừng; không chặt phá rừng trái phép; không đốt rừng làm nương rẫy, lấn chiếm đất lâm nghiệp.

- Tích cực tham gia các hoạt động trồng và bảo vệ rừng (ví dụ: nhận chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng rừng…); biết tận dụng trồng cây hoặc chăn nuôi dưới tán rừng để gia tăng thu nhập.

- Không để gia súc, gia cầm phóng uế trên đường; biết dọn rác, phân trên đường; chung tay vệ sinh giữ đường làng, ngõ xóm sạch đẹp, tạo môi trường sống trong lành, tốt cho sức khỏe mọi người; tích cực tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh ở người và gia súc, gia cầm.

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức tuyên truyền

- Thông qua hệ thống Đài phát thanh huyện, xã, mạng xã hội, trang thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng, qua hệ thống thông tin tuyên truyền lưu động của cấp huyện và xã, thị trấn.

- Thông qua các buổi họp thôn, sinh hoạt chi đoàn, chi hội, hội nghị của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Thông qua Sổ tay tuyên truyền Cuộc vận động do Ban Thường trực UBMTTQVN huyện biên soạn. Hệ thống trực quan, panô, áp phích, khẩu hiệu...

- Trực tiếp hướng dẫn người dân thực hiện các mô hình phát triển kinh tế, áp dụng khoa học trong sản xuất, kỹ thuật.

- MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong huyện trực tiếp tổ chức các buổi tuyên truyền về Cuộc vận động tại các khu dân cư đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thông qua đội ngũ CB, CC, VC, LLVT các cơ quan, đoàn thể thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU của Tỉnh ủy.

- Phát huy vai trò tích cực của Trưởng Ban công tác Mặt trận, già làng, người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Thời gian tuyên truyền: Thường xuyên, liên tục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực UBMTTQVN huyện

Ban hành hướng dẫn tuyên truyền nội dung Cuộc vận động trên địa bàn huyện; đồng thời theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các tổ chức chính trị-xã hội huyện và Ban Thường trực UBMTTQVN các xã, thị trấn.

2. Đề nghị các tổ chức chính trị-xã hội huyện

Hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức mình ở cơ sở phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp tuyên truyền nội dung Cuộc vận động phù hợp với từng đồng bào dân tộc thiểu số ở địa phương.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn thường xuyên phối hợp tổ chức tuyên truyền nội dung Cuộc vận động trong đồng bào dân tộc thiểu số một cách phù hợp, có hiệu quả.

4. Đề nghị Đảng ủy các xã, thị trấn

Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội cấp mình phối hợp chặt chẽ, tổ chức tuyên truyền nội dung Cuộc vận động trong đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp, thiết thực, đạt kết quả.

5. Ban Thường trực UBMTTQVN các xã, thị trấn

Báo cáo cấp ủy chỉ đạo, phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị-xã hội, các ngành có liên quan cùng cấp và Ban quản lý, Ban công tác Mặt trận, chi đoàn, chi hội ở khu dân cư tổ chức tuyên truyền nội dung Cuộc vận động phù hợp với từng đồng bào dân tộc thiểu số ở địa phương mình, đem lại hiệu quả thiết thực. Đình kỳ thông tin, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Thường trực UBMTTQVN huyện để theo dõi.

Trên đây là hướng dẫn tuyên truyền nội dung Cuộc vận động "Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững" trên địa bàn huyện. Trong quá trình thực hiện nếu thấy có nội dung chưa phù hợp, chưa sát cần thay đổi hoặc bổ sung, đề nghị thông tin về Ban Thường trực UBMTTQVN huyện./.

Nơi nhận:
- BTT UBMTTQVN tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện uỷ (b/c);
- Thành viên BCĐ Cuộc vận động huyện;
- UBND huyện;
- Các tổ chức chính trị-xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- Đảng ủy các xã, thị trấn;
- BTT UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Ngọc Quang